ĐẠI HỌC ĐÀNẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

Y LY TRANG

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI TẠI TỈNH KON TUM

Chuyên ngành: Quản lý Kinh tế
Mã số: 60.34.04.10

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ KINH TẾ

Đà Nẵng – Năm 2017

Công trình được hoàn thành tại

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. ĐẶNG VĂN MỸ

Phản biện 1: PGS. TS. Bùi Quang Bình

Phản biện 2: TS. Cao Anh Dũng

Luận văn đã được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ Quản lý kinh tế họp tại Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng vào ngày 9 tháng 9 năm 2017.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Kon Tum là tỉnh miền núi, biên giới, nằm ở phía bắc Tây Nguyên, phía bắc giáp tỉnh Quảng Nam, phía nam giáp tỉnh Gia Lai, phía đông giáp tỉnh Quảng Ngãi, phía tây giáp hai nước Lào và Campuchia (có đường biên giới quốc gia dài 280,7 km). Kon Tum có diện tích tự nhiên 9.676,5 km^2, chiếm 3,1% diện tích toàn quốc, dân số khoảng 507.000 người.

Trong bối cảnh đó, cùng với quá trình triển khai đường lối đối ngoại đa phương, đa dạng hóa quan hệ và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước, dự báo sẽ ngày càng nhiều các TCPCP nước ngoài vào hoạt động tại địa phương, chính vì vậy, tác giả lựa chọn nghiên cứu vấn đề***"Quản lý Nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại tỉnh Kon Tum"*** làm đề tài luận văn thạc sĩ, chuyên ngành quản lý kinh tế nhằm mục đích nghiên cứu thực trạng công tác quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum, từ đó đề ra giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác này có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Nghiên cứu làm rõ thực trạng quản lý nhà nước đối với các TCPCP đang hoạt động tại tỉnh Kon Tum và trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian đến.

- Nghiên cứu làm rõ quan điểm của Đảng và hệ thống pháp luật có liên quan đến các TCPCP nước ngoài;

- Đánh giá chung tình hình hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Phân tích thực trạng quản lý Nhà nước đối với các tổ chức

phi chính phủ tại tỉnh Kon Tum hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Phạm vi nghiên cứu:

+ Về nội dung: Luận văn tập trung nghiên cứu về thực trạng quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh và những đề xuất, giải pháp.

+ Về không gian: Tỉnh Kon Tum

+ Về thời gian: Giai đoạn 2010-2015 có đối chiếu với giai đoạn 2003-2013 (sơ kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 19-CT/TW của Ban Bí thư về công tác phi chính phủ nước ngoài).

4. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp phân tích thực chứng, phương pháp phân tích chuẩn tắc.

- Các phương pháp thống kê mô tả và phương pháp thống kê phân tích.

- Nguồn số liệu sử dụng trong đề tài là dữ liệu thứ cấp: Kế thừa các công trình nghiên cứu trước đó, tổng hợp các nguồn số liệu thông qua niên giám thống kê, các báo cáo, tổng kết của các sở, ngành trong tỉnh và lấy thông tin qua các phương tiện đại chúng: tạp chí, internet...

5. Bố cục của luận văn

Ngoài phần mở đầu, phần kết luận, mục lục, phụ lục và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn được cấu trúc làm ba chương, cụ thể như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý nhà nước đối với tổ chức

phi chính phủ nước ngoài.

Chương 2: Thực trạng các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại tỉnh Kon Tum.

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại tỉnh Kon Tum.

6. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

Tác giả đã chọn lọc một số sách, bài báo, công trình nghiên cứu về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và hoạt động của các tổ chức này với những khía cạnh, góc độ khác nhau để thực hiện đề tài này.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚITỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI

1.1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ

1.1.1 Khái niệm, lịch sử hình thành và phát triển của tổ chức phi chính phủ.

a. Khái niệm

Thuật ngữ "tổ chức phi chính phủ", tiếng Anh là Non Governmental Organization (viết tắt là NGO), tiếng Pháp là Organisation Non Gouvernementale (viết tắt là ONG) chính thức xuất hiện lần đầu tiên tại Châu Âu vào đầu thế kỷ XX.

b. Lịch sử hình thành và phát triển

Ngay từ thời cổ đại, khi xây dựng quan niệm về "Nhà nước cộng hòa lý tưởng" nhà triết học người Hy Lạp Platon đã đề cập đến việc thanh toán sự đói rét, sự nghèo khổ.

1.1.2. Tính chất, phân loại, vai trò và cách thức viện trợ của các tổ chức phi chính phủ

a. Tính chất

Tổ chức phi chính phủ đã tồn tại hàng trăm năm trên thế giới dưới nhiều dạng khác nhau. Tùy theo tên gọi khác nhau các tổ chức phi chính phủ cũng có những đặc trưng và tính chất riêng của mình.

b. Phân loại các tổ chức phi chính phủ

- *Phân loại theo loại hình hoạt động*
- *Phân loại theo phạm vi hoạt động*
- *Phân loại theo hình thức tổ chức*
- *Phân loại theo lĩnh vực hoạt động*

c. Vai trò của các tổ chức phi chính phủ

Tại Việt Nam, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã viện trợ các nguồn lực góp phần ổn định và phát triển xã hội, giúp nâng cao nhận thức, năng lực cho người dân và các thành viên, hiệu quả quản lý nhà nước; mở rộng quan hệ hợp tác và tham gia hội nhập khu vực và thế giới.

d. Cách thức viện trợ các tổ chức phi chính phủ

Viện trợ phi chính phủ được thể hiện dưới ba hình thức chủ yếu là:

- Viện trợ thông qua các chương trình, dự án (viện trợ để thực hiện các chương trình/dự án).
- Viện trợ phi dự án (viện trợ bằng tiền hay hiện vật).
- Viện trợ khẩn cấp trong trường hợp có thiên tai hoặc tai hoạ khác.

1.2. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI.

1.2.1. Khái niệm quản lý nhà nước về hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

Quản lý nhà nước là sự tác động có chủ đích của nhà nước vào các quan hệ xã hội nhằm làm cho các quan hệ đó diễn ra theo chiều hướng tốt nhất cho sự phát triển đất nước và mỗi con người.

1.2.2. Nguyên tắc, đặc điểm và vai trò của quản lý nhà nước đối với công tác phi chính phủ nước ngoài

a. Nguyên tắc

Quản lý nhà nước về công tác phi chính phủ nước ngoài là một bộ phận trong tổng thể hoạt động quản lý nhà nước của nước ta nói chung. Chính vì vậy, lĩnh vực quản lý này cũng phải tuân thủ những nguyên tắc quản lý nhà nước xã hội chủ nghĩa, là những nguyên tắc

cho thấy bản chất của xã hội chủ nghĩa của hoạt động quản lý nhà nước. Cụ thể có những nguyên tắc cơ bản sau đây:

- Nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ
- Nguyên tắc tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa
- Nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai
- Nguyên tắc kết hợp quản lý theo ngành với quản lý theo địa phương và vùng lãnh thổ

b. Đặc điểm

- Tính lệ thuộc vào chính trị và hệ thống chính trị.
- Tính pháp quyền.
- Tính thống nhất và linh hoạt.
- Tính công khai, minh bạch.

c. Vai trò

Quản lý nhà nước về hoạt động của các tổ chức PCPNN đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình phát triển KTXH của đất nước, vai trò đó thể hiện ở các điểm sau:

- Đảm bảo các tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam.
- Phát huy mặt tích cực của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.
- Hạn chế mặt tiêu cực của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

1.3. NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI.

1.3.1.Xây dựng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, ban hành chính sách, pháp luật quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

1.3.2. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

Tuyên truyền, phổ biến, xây dựng hệ thống pháp luật có liên quan đến hoạt động của các tổ chức PCPNN tại Việt Nam để nâng cao nhận thức cho các cơ quan quản lý, đồng thời làm cơ sở cho công tác QLNN; sử dụng pháp luật điều chỉnh có tính cưỡng chế trong QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN.

Đối với phía Việt Nam, sử dụng pháp luật nhằm tranh thủ tận dụng những tác động tích cực và hạn chế những tác động tiêu cực của các tổ chức PCPNN đối với sự phát triển KTXH; đối với phía các tổ chức PCPNN pháp luật tạo lập cho họ một môi trường hoạt động chính thức, hợp pháp đảm bao quyền lợi của tổ chức và nghĩa vụ mà tổ chức phải tuân theo.

1.3.3. Quản lý các hoạt động cụ thể của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Quản lý giấy đăng ký hoạt động, giấy đăng ký lập văn phòng đại diện, Giấy đăng ký lập văn phòng dự án của tổ chức PCPNN

Quản lý tiếp nhận và sử dụng các khoản viện trợ của các tổ chức phi chính phủ.

Quản lý các đối tác Việt Nam.

Quản lý cán bộ, nhân viên làm việc cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Quản lý sự hợp tác với các tổ phi chính phủ nước ngoài.

1.3.4. Kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý nhà nước đối với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

QLNN bằng kiểm tra, giám sát là để đảm bảo các tổ chức PCPNN hoạt động theo luật pháp và quy định của Việt Nam, thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích từ thiện nhân đạo vì mục tiêu phát triển

mà họ đã đăng ký. Thông qua việc quản lýsẽ phát hiện những sai phạm và vi phạm pháp luật của các tổ chức PCPNN, để từ đó kịp thời có biện pháp xử lý, đảm bảo việc tuân thủ pháp luật của họ, hạn chế các hoạt động tiêu cực. Đồng thời để đảm bảo cho các hoạt động của các tổ chức này phù hợp với truyền thống văn hóa, thuần phong mỹ tục của Việt Nam.

CHƯƠNG 2
CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦNƯỚC NGOÀI TẠI TỈNH KON TUM

2.1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI TẠI TỈNH KON TUM

2.1.1. Đặc điểm, tình hình của tỉnh Kon Tum

a. Vị trí địa lý

Tỉnh Kon Tum chính thức thành lập năm 1913, bao gồm cả địa giới hành chính của 2 tỉnh Đắk Lắk và Gia Lai ngày nay.

b. Khái quát về kinh tế - xã hội giai đoạn 2010-2015

Trong những năm qua, bằng những nỗ lực, tỉnh Kon Tum đã bước đầu phát triển đồng bộ trên mọi lĩnh vực… Tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 13,94%. Trong cơ cấu kinh tế, tỷ trọng các ngành công nghiệp - xây dựng tăng từ 24,32% (năm 2010) lên 27,17% (năm 2015), thương mại - dịch vụ tăng từ 34,44% (năm 2010) lên 38,11% (năm 2015). Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 718USD năm 2010 lên 1.555 USD năm 2015. Thu ngân sách Nhà nước tại địa bàn liên tục tăng qua các năm và đến năm 2015 đạt 2.134 tỷ đồng.

2.1.2. Tình hình hoạt động và sự đóng góp của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đối với tỉnh Kon Tum

Kon Tum là một tỉnh sớm có nhiều hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Từ tổ chức PCP Hà Lan ban đầu vào giúp tỉnh tái thiết chiến tranh ngay sau khi giải phóng (Ủy ban y tế Việt Nam – Hà Lan), hiện tại tỉnh Kon Tum đã có quan hệ hợp tác với hơn 40 tổ chức PCPNN. Trong giai đoạn 2006 - 2010, tỉnh Kon Tum đã thu hút được các dự án PCP với tổng vốn đầu tư khoảng 677 tỉ đồng

(tương đương 42,3 triệu USD). Từ năm 2003 đến năm 2013, tỉnh Kon Tum đã tiếp nhận được 17.684.430 USD thông qua 196dự án do 52 đối tác nước ngoài, trong đó gồm 33 tổ chức PCPNN và 19 cá nhân, tổ chức nước ngoài tài trợ. Giai đoạn 2010-2015, tỉnh Kon Tum đã tiếp nhận, triển khai 107 dự án với tổng kinh phí là 14.261.900 USD do36 tổ chức, cá nhân tài trợ tập trung trên các lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, tài nguyên - môi trường và giải quyết các vấn đề xã hội

2.2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI

2.2.1. Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Để thực hiện tốt việc QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN chính phủ và các bộ ngành liên quan đã ban hành nhiều văn bản QLNN về hoạt động của các tổ chức PCPNN. Căn cứ vào những văn bản đó, để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội, giáo dục và đào tạo, đảm bảo an ninh quốc phòng và nhận thức rõ vai trò và vị trí quan trọng của việc quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN, Tỉnh ủy và UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản liên quan đến lĩnh vực này.

2.2.2. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

Tại tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định về việc thánh lập Ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tỉnh Kon Tum để quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Sau khi Sở Ngoại vụ được thành lập vào năm 2006, Ban công tác được kiện toàn gồm các Sở, ban ngành: Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân

dân tỉnh, Sở Tài chính, Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) do đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách ngoại vụ làm Trưởng ban. Ban Công tác có nhiệm vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định Nghị định 12/2012/NĐ-CP ngày 01/3/2012 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

2.2.3. Thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

Công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN tại địa phương trong thời gian qua tiếp tục được chấn chỉnh, đảm bảo ngày càng chặt chẽ. Khi có các trường hợp tổ chức PCPNN đặt vấn đề đến tìm hiểu, khảo sát và đánh giá nhu cầu, đề nghị viện trợ cho tỉnh, trước khi quyết định, tỉnh đều xin ý kiến của Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PACCOM), lấy ý kiến của cơ quan chức năng về tư cách pháp nhân của các tổ chức để có chỉ đạo chung.

Trong thời gian qua, với thẩm quyền được giao, tỉnh Kon Tum đã áp dụng nhiều hình thức quản lý khác nhau như:

a. Quản lý giấy đăng ký hoạt động, giấy đăng ký lập văn phòng đại diện, Giấy đăng ký lập văn phòng dự án của tổ chức PCPNN.

b. Quản lý tiếp nhận và sử dụng các khoản viện trợ của các tổ chức phi chính phủ..

c. Quản lý các đối tác Việt Nam.

d. Quản lý cán bộ, nhân viên làm việc cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

e. Quản lý sự hợp tác với các tổ phi chính phủ nước ngoài..

2.3.4. Kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý nhà nước đối với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở Kon Tum.

2.3. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI

2.3.1. Những mặt đạt được

Với sự chủ động và tranh thủ của các cấp, các ngành trong công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản viện trợ PCPNN nên quan hệ giữa tỉnh với các tổ PCPNN ngày càng mở rộng, số dự án lẫn số vốn viện trợ ngày càng tăng, góp phần làm giảm bớt những khó khăn về kinh tế-xã hội và hỗ trợ xoá đói giảm nghèo tại vùng triển khai dự án.

Cơ chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước được xác lập và phát huy hiệu quả. Các dự án viện trợ PCPNN được quản lý chặt chẽ, phù hợp theo định hướng ưu tiên về lĩnh vực, địa bàn khuyến khích kêu gọi viện trợ của tỉnh, đặc biệt không thực hiện tại các địa bàn ở biên giới và trọng điểm, nhạy cảm, địa bàn có công trình về an ninh, quốc phòng. Về cơ bản, các dự án được triển khai hiệu quả, đảm bảo giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần giải quyết các nhu cầu ngắn hạn, bức thiết của người dân vùng dự án.

2.3.2. Hạn chế

Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát thực tế hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài còn chưa thực hiện thường xuyên, cơ chế phối hợp còn thiếu nhịp nhàng, đồng bộ.

Quy mô, giá trị của hầu hết các dự án còn nhỏ, manh mún; trung bình mức vốn viện trợ hàng năm còn thấp. Các dự án chỉ mới giải quyết được một phần những khó khăn trước mắt, chưa tính đến tính lâu dài và bền vững. Chưa chủ động trong công tác kêu gọi vận động các tổ chức phi chính phủ nước đến viện trợ tại tỉnh.

2.3.3. Nguyên nhân

Có đơn vị, địa phương chưa xây dựng chiến lược vận động viện trợ, chưa phân công cán bộ đầu mối theo dõi, quản lý công tác viện trợ PCPNN đảm bảo ổn định. Có lúc, có nơi chưa chấp hành đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN như: tiến hành đàm phán và ký kết văn kiện, bản thoả thuận về dự án viện trợ của dự án không thông qua cơ quan đầu mối và chưa theo quy định; đôi khi chưa tuân thủ đầy đủ các quy định khi trình duyệt hồ sơ. Các chủ dự án trong quá trình xây dựng và trình duyệt dự án chưa tổ chức, xây dựng thành một dự án tổng thể, dẫn đến quá trình thẩm định, phê duyệt dự án mang tính sự vụ, mất thời gian, làm giảm hiệu quả và ý nghĩa của dự án.

CHƯƠNG 3
GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚCVỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI TẠI TỈNH KON TUM

3.1. NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI

3.1.1. Tình hình hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam

3.1.2 Quan điểm, định hướng chung của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác phi chính phủ nước ngoài

3.1.3. Xu hướng phát triển của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại tỉnh Kon Tum

Dự báo trong những năm tới số lượng các tổ chức PCPNN (cả cũ và mới) thực hiện các hoạt động từ thiện nhân đạo tại tỉnh Kon Tum sẽ tiếp tục được duy trì và có thể gia tăng cả về quy mô và tính chấtbởi vì tỉnh Kon Tum là một trong những tỉnh chịu hậu quả chiến tranh nặng, đại đa số bộ phận nhân dân có thu nhập thấp, là tỉnh có tỷ lệ dân số là người dân tộc thiểu số cao với trình độ học vấn và dân trí thấp lại có những phong tục tập quán lạc hậu và một số lượng lớn người khuyết tật bị ảnh hưởng bởi chiến tranh và chất độc màu da cam.

3.1.4. Đặc trưng, chính sách của các tổ chức phi chính phủ trong quan hệ với địa phương

a. Đặc trưng

Các TCPCPNN rất đa dạng về mục tiêu theo đuổi, hình thức tổ chức, quy mô và phương thức hoạt động. Tuỳ theo tính chất hoạt động, TCPCPNN có những hình thức tổ chức khác nhau: Hội, Hiệp

hội, Quỹ, câu lạc bộ, Viện, Trung tâm...Quy mô tổ chức thường nhỏ, hoạt động riêng rẽ, cũng có những trường hợp liên kết với nhau trong một TCPCP quốc tế để phối hợp hoạt động theo một mục tiêu chung, song mỗi tổ chức thành viên có tư cách pháp nhân riêng để trực tiếp chịu sự chế tài của pháp luật. Hoạt động của các TCPCPNN thông thường tập trung dưới 2 nội dung cơ bản là: viện trợ nhân đạo, hỗ trợ phát triển và phản ánh nguyện vọng của cộng đồng xã hội.

b. Chính sách của các tổ chức phi chính phủ

Thực hiện cứu trợ nhân đạo và phát triển xã hội, thúc đẩy sự phát triển bền vững. Tham gia vào các lĩnh vực kinh tế, thương mại với mục đích hỗ trợ những hoạt động phi lợi nhuận. Phản ánh nguyện vọng của cộng đồng xã hội, tham gia thảo luận để kiến nghị về chính sách của nhà nước với tư cách là phản ánh lợi ích nguyện vọng của từng bộ phận cộng đồng xã hội.

Các TCPCP hoạt động tại tỉnh có tôn chỉ, mục đích, quy mô giải ngân, phạm vi, phương thức và lĩnh vực hoạt động rất đa dạng. Hầu hết các tổ chức PCPNN đều được cấp phép, đăng ký hoạt động đều có thái độ thiện chí với Việt Nam, có quan hệ hợp tác tốt với các cơ quan tổ chức đối tác và chấp hành tốt các quy định của pháp luật Việt Nam. Các tổ chức đăng ký hoạt động tại tỉnh đều có chương trình, dự án được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và nhìn chung đều thực hiện đầy đủ các cam kết, có đóng góp cụ thể đối với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3.1.5. Quan điểm, định hướng quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ tại Kon Tum

Hoạt động của các tổ chức PCP đã có những đóng góp nhất định trong quá trình phát triển KTXH của tỉnh, tuy nhiên, đây cũng là lĩnh vực nhạy cảm, có thể bị lợi dụng để gây ảnh hưởng không tốt

đến tình hình chính trị, công việc nội bộ, xâm hại an ninh và chủ quyền quốc gia. Đặc biệt khi tỉnh Kon Tum là địa bàn chiến lược về an ninh quốc phòng, phức tạp về dân tộc, tôn giáo. Trên cơ sở những quan điểm chỉ đạo của Đảng, tại Kon Tum, lãnh đạo Tỉnh ủy và UBND tỉnh luôn xác định rõ hoạt động của các tổ chức PCP là tất yếu khách quan, các cơ quan quản lý phối hợp chặt chẽ để quản lý hoạt động của các tổ chức, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi theo quy định để các tổ chức triển khai dự án.

3.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

3.2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh

Tỉnh ủy giữ vào trò lãnh đạo xuyên suốt đối với công tác phi chính phủ nước ngoài, đặc biệt là quản lý nhà nước đối với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, quyết định đối với các vấn đề mang tính kế hoạch, chương trình, đề án dài hạn, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài lần đầu đến tỉnh hoạt động.

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên có những chỉ đạo sát sao đối với các sở ngành trong công tác quản lý viện trợ và hoạt động của các tổ chức phi chính phủ, chấn chỉnh kịp thời khi có vi phạm.

Dựa trên những chiến lược kế hoạch chung của cả nước, cần xác định và đề ra cho QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN những chiến lược tổng thể, dài hạn cũng như những kế hoạch, chương trình, mục tiêu ưu tiên cụ thể trong từng thời kỳ phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh Kon Tum.

Tiếp tục chỉ đạo các sở ngành, các huyện quán triệt các chủ trương chính sách và các quy định của pháp luật về công tác PCPNN

cho cấp ủy và chính quyền các cấp. Ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan đến việc QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN phù hợp với đặc thù riêng của tỉnh.

Chủ trì tổ chức nghiên cứu chính sách và cơ chế tài trợ của chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế cho dự án của các tổ chức PCP để có phương thức vận động phù hợp.

Tạo điều kiện về nguồn nhân lực, vật lực và tài lực cho các cơ quan được giao trách nhiệm QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN tại tỉnh Kon Tum.

3.2.2. Đẩy mạnh tuyên truyền và nâng cao nhận thức về hoạt động của các tổ chứcphi chính phủ nước ngoài

Hoạt động của các tổ chức PCPNN có liên quan đến nhiều cơ quan, nhiều ngành, nhiều cấp chính quyền. Do đó, nếu chỉ có sự quan tâm, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh thì sẽ không đủ. Để QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCP đạt hiệu quả cao, đòi hỏi phải có sự nhận thức đúng và đủ của lãnh đạo các cơ quan, các ngành và các cấp.

Thực tế ở địa phương hiện nay vẫn còn tình trạng nhận thức chung về hoạt động PCP cũng như viện trợ của các tổ chức PCP chưa sâu sắc và toàn diện. Thực trạng này tồn tại không chỉ trong người dân, đặc biệt người dân các vùng khó khăn, mà ngay trong một bộ phận cán bộ của các cơ quan nhà nước, trong đó có không ít cơ quan làm việc trực tiếp với các tổ chức PCP. Để đạt được mục tiêu nâng cao nhận thức về hoạt động của các tổ chức PCP, trong thời gian tới lãnh đạo tỉnh cần quan tâm, chỉ đạo quyết liệt hơn. Cụ thể cần phải:

3.2.3. Giải pháp về nâng cao tính chủ động của bộ máy quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và cơ chế phối hợp

Nội dung QLNN đối với hoạt động PCPNN có liên quan đến nhiều ngành, nhiều cơ quan, nhiều cấp chính quyền. Do đó, để hệ thống các cơ quan này hoạt động có hiệu quả giữa chúng cần xác lập mối quan hệ chặt chẽ, đúng đắn tạo thành một cơ chế đồng bộ trong QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN

3.2.4. Giải pháp về rà soát, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp tình hình thực tế và nâng cao hiệu quả tổ chức thực thi tại tỉnh Kon Tum

Tỉnh ủy và UBND tỉnh cần tiếp tục lãnh đạo các cơ quan chức năng liên quan kiểm tra lại các văn bản chỉ đạo của Đảng và văn bản quản lý của nhà nước liên quan đến hoạt động của các tổ chức PCPNN. Trên cơ sở đó chỉ đạo thống nhất và hệ thống hóa lại các văn bản đó nhằm tạo ra hành lang pháp lý để quản lý có hiệu lực và hiệu quả.

3.2.5. Giải pháp về chủ động kêu gọi và vận động viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

Xây dựng được các chương trình, kế hoạch, đề án dài hạn: Đây là cơ sở thống nhất cho các cơ quan, tổ chức địa phương trong vận động, kêu gọi viện trợ phi chính phủ nước ngoài

3.2.6. Giải pháp về đào tạo bồi dưỡng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Nếu chỉ quan tâm đến việc hoàn thiện môi trường pháp lý, thể chế, tổ chức bộ máy mà bỏ qua yếu tố con người thì sẽ không thể đạt được kết quả mong muốn bởi con người luôn là trung tâm của mọi hoạt động. Do đó, muốn tăng cường năng lực của các cơ quan quản

lý, muốn nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN, muốn cải tạo bộ máy thì cũng cần phải chú ý đến việc nâng cao chất lượng của nguồn nhân lực kể cả đội ngũ cán bộ quản lý lẫn cán bộ tác nghiệp trực tiếp.

3.2.7. Giải pháp về nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát, tổng kết, đánh giá

Tương tự như nguồn tài trợ ODA, viện trợ của các tổ chức PCPNN mang ý nghĩa xã hội rất lớn cùng với nỗ lực của chính quyền đa số viện trợ của các tổ chức PCP trực tiếp đến đối tượng hưởng lợi vào tình cảm và trái tim người nhận, vì thế càng cần phải hạn chế những biểu hiện tiêu cực hoặc thất thoát. Trong thời gian qua, tại tỉnh tuy chưa nảy sinh nhiều biểu hiện tiêu cực như trong hoạt động tiếp nhận và sử dụng vốn ODA, nhưng lác đác đây đó trong quá trình tiếp nhận và sử dụng nguồn viện trợ của các tổ chức PCPNN cũng đã có những dấu hiệu bất ổn, sử dụng nguồn tài trợ không đúng mục đích hoặc không đúng đối tượng.

3.2.8. Giải pháp về hoạt động kiểm tra, giám sát, tổng kết, đánh giá.

Tổng kết, đánh giá cũng là một nội dung quan trọng trong QLNN, được thực hiện định kỳ hoặc đột xuất. Tổng kết, đánh giá thường gắn liền với công tác thống kê, nghiên cứu và sẽ giúp Nhà nước và các cơ quan quản lý có được cái nhìn tổng quát về thực trạng quản lý. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá có thể tìm ra nguyên nhân của các thành công cũng như các tồn tại trong quá trình thực hiện quản lý, từ đó rút ra những kinh nghiệm, những bài học quý báu giúp cho việc tiếp tục quản lý trong tương lai đạt hiệu quả cao hơn.

3.4. NHỮNG KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI TRUNG ƯƠNG

3.4.1. Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý phù hợp với tình hình mới

Thường xuyên cập nhật và hoàn thiện hệ thống pháp lý trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài; nâng cao giá trị pháp lý của các văn bản; nâng cao chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành; đẩy mạnh hơn nữa việc phân cấp quản lý.

Cụ thể cần lưu ý:

Nâng cao giá trị pháp lý của các văn bản.

Nâng cao chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

Đẩy mạnh hơn nữa việc phân cấp.

3.4.2. Tăng cường hơn nữa quan hệ phối hợp giữa các cơ quan Trung ương và địa phương

Tăng cường công tác trao đổi thông tin hai chiều giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở Trung ương và địa phương, cụ thể giữa Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và Ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tỉnh, giữa Cục Ngoại vụ - Bộ Ngoại giao và Sở Ngoại vụ các tỉnh.

Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức, chuyên môn về công tác phi chính phủ nước ngoài cho cán bộ, công chức tham mưu về vấn đề này.

Các cơ quan trung ương khi có quan hệ ký kết dự án và hợp tác với tổ chức PCPNN mà dự án đó được thực hiện tại các tỉnh, thành phố thì cần phải thông báo kế hoạch triển khai chương trình dự án cho UBND tỉnh, thành phố đó. Trong quá trình thực hiện dự án cần phải

thường xuyên trao đổi thông tin cũng như thực hiện việc báo cáo định kỳ cho cơ quan đầu mối ở địa phương. Qua đó, giúp UBND tỉnh, thành phố nắm bắt kịp thời những vấn đề liên quan đến các dự án viện trợ xảy ra trên địa bàn và có sự hỗ trợ cần thiết khi gặp phải những vấn đề phát sinh.

Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và cơ chế phối hợp, trong đó gồm các đề xuất sau:

Đề nghị Uỷ ban công tác về các tổ chức Phi Chính phủ nước ngoài tổ chức các khoá tập huấn, đào tạo về kỹ năng lập kế hoạch, vận động, quản lý, giám sát cho cán bộ địa phương làm công tác PCPNN.

Việc cấp mới, gia hạn, bổ sung, sửa đổi Giấy phép hoạt động của các tổ chức PCPNN (theo NĐ 12/2012/NĐ-CP) cần cải tiến hơn để giảm bớt thời gian chờ đợi ảnh hưởng đến hoạt động tại địa phương (Giấy phép lao động, đăng ký xe, gia hạn thị thực...). Các tổ chức PCPNN đã được cấp các loại Giấy phép trước đây thì xem xét việc chuyển đổi sang Giấy đăng ký mới.

Một số tổ chức PCPNN có đăng ký địa bàn tỉnh Kon Tum trong Giấy phép hoạt động do Ủy ban Công tác về các tổ chức Phi chính phủ nước ngoài cấp nhưng không hoạt động, chưa triển khai hoặc không còn triển khai các hoạt động nhân đạo tại tỉnh. Đề nghị Uỷ ban công tác về các tổ chức Phi Chính phủ nước ngoài phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh Kon Tum có biện pháp kiểm tra và chấn chỉnh việc trên.

Đề nghị Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị phối hợp trao đổi công tác thông tin về các tổ chức PCPNN và hướng dẫn việc vận động, thực hiện những dự án viện trợ mới, nhạy cảm.

Đề nghị Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị phối hợp giới thiệu các tổ chức PCPNN mới, có nhu cầu và khả năng hợp tác phù hợp với các lĩnh vực định hướng của địa phương.

Hỗ trợ kiện toàn, nâng cao hiệu quả cơ quan đầu mối vận động, quản lý công tác PCPNN tại địa phương.

KẾT LUẬN

Sự phát triển mạnh cả về số lượng và lĩnh vực đầu tư của các tổ chức PCPNN tại Việt Nam và tỉnh Kon Tum trong thời gian qua là biểu hiện của một mối quan hệ phối hợp tốt đẹp và có hiệu quả giữa các tổ chức này với Việt Nam. Viện trợ của các tổ chức PCPNN tuy không lớn so với các nguồn ODA nhưng là nguồn bổ sung kịp thời cho những nhu cầu cấp bách của người dân; là sự hỗ trợ quý báu đối với người nghèo, người khuyết tật, nạn nhân chiến tranh và thiên tai trong xã hội và góp phần tích cực trong công cuộc xóa đói giảm nghèo của tỉnh.

QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN tại đã được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Tỉnh Kon Tum trong thời gian qua QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận nhờ vào chủ trương, đường lối rõ ràng, nhất quán của Đảng; những chính sách hợp lý của nhà nước và khuôn khổ pháp lý quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN khá cơ bản; cơ chế phối hợp QLNN tương đối đồng bộ; chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý ngày càng được quan tâm... Qua đó đã tranh thủ được sự ủng hộ, giúp đỡ của các tổ chức PCPNN góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, là một trong những lĩnh vực khá mới mẻ, nhiều phức tạp và nhạy cảm nên quản lý nhà nước về hoạt động của các tổ chức PCPNN vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định. Mặc dù, trong thực tiễn phần lớn các tổ chức PCPNN có thiện chí, thực lòng muốn giúp đỡ người dân nhưng bên cạnh đó cũng có không ít tổ chức lợi dụng hoạt động của mình để thực hiện các mưu đồ gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình an ninh, chính trị và lợi ích lâu dài của quốc

gia. Điều này cần phải sớm được khắc phục. Thực hiện được điều đó sẽ góp phần quan trọng để các cơ quan, người có thẩm quyền QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN hoàn thành có hiệu quả, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Tức là quản lý có hiệu quả hoạt động của các tổ chức PCPNN.

Để nâng cao hiệu quả QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN tỉnh Kon Tum cần quan tâm thực hiện tốt hàng loạt các phương hướng và giải pháp như: Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh; Nâng cao nhận thức về hoạt động PCPNN; Ban hành các văn bản pháp luật phù hợp thực tế của tỉnh Kon Tum và nâng cao hiệu quả việc tổ chức thực thi các văn bản pháp luật; Hoàn thiện bộ máy QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN và cơ chế phối hợp; Đào tạo bồi dưỡng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát, hoạt động tổng kết, đánh giá và hoạt động dự đoán, lập kế hoạch ....

Cuối cùng, do hiện nay việc nghiên cứu về các tổ chức PCPNN và hoạt động của nó còn hết sức mới mẻ và khó khăn. Vì vậy, trong phạm vi nghiên cứu, đề tài này chỉ cố gắng đi sâu nghiên cứu, xem xét và phân tích các hoạt động quản lý nhà nước đối với các tổ chức PCPNN để đưa ra những giải pháp kiến nghị chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả QLNN đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của nhà nước, chúng ta tin tưởng rằng các tổ chức PCPNN cũng như hoạt động của nó sẽ phát triển đúng hướng và ngày càng có nhiều đóng góp to lớn hơn cho sự nghiệp phát triển của đất nước Việt Nam trong thời kỳ mới.